TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2023**/HNGĐ-ST
Ngày **25** tháng **9** năm **2023**
V/v " Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Văn Bút
2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm 7 thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành Đà Nẵng; (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Ngô Thanh D, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Xóm 7 thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành Đà Nẵng; *(ông Ngô Thanh D hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam An Điềm - Bộ Công an)* (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 01 tháng 6 năm 2023, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn thể hiện:***

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D xây dựng gia đình năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình vợ chồng chung sống tại thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là ông Ngô Thanh D không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, người cha và có sử dụng ma túy, không chịu làm

ăn, mặc dù được vợ con gia đình khuyên nhủ nhưng vẫn không thay đổi mà ngày càng lún sâu tệ nạn xã hội dẫn đến thực hiện hành vi phạm pháp luật.

Nay bà Nguyễn Thị Hồng L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô Thanh D.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Hồng L xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Ngô Thanh Ngh, sinh ngày 08/10/2011 và Ngô Thanh M, sinh ngày 17/01/2014.

Ly hôn, bà Nguyễn Thị Hồng L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Ngô Thanh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Hồng L xác định vợ chồng không có.

***** Tại các bản tự khai gửi đến Tòa án ngày 12 tháng 6 năm 2023 và ngày 30 tháng 8 năm 2023, biên bản hòa giải ngày 30/8/2023 của ông Ngô Thanh D thể hiện:

Ông Ngô Thanh D thống nhất với bà Nguyễn Thị Hồng L về thời gian điều kiện kết hôn. Hiện nay bà Nguyễn Thị Hồng L làm đơn xin ly hôn với ông D thì ông D không đồng ý ly hôn, vì lý do ông không đồng ý việc bà L xin nuôi cả 02 con chung.

Về con chung: vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Ngô Thanh Ngh, sinh ngày 08/10/2011 và Ngô Thanh M, sinh ngày 17/01/2014.

Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn theo nguyện vọng của bà Nguyễn Thị Hồng L thì bà L phải có trách nhiệm nuôi con chung cho tốt.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Thanh D xác định không có.

Hiện nay ông Ngô Thanh D đang chấp hành án vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ông Ngô Thanh D.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù không tham gia phiên tòa nhưng đã có 02 bản tự khai gửi cho Tòa án trình bày ý kiến.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với ông Ngô Thanh D.

+ Về con chung: Để đảm bảo cuộc sống của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho bà Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không yêu cầu ông Ngô Thanh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hồng L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ngô Thanh D; địa chỉ: Xóm 7 thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành Đà Nẵng. Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Ông Ngô Thanh D có đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Thanh D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D xây dựng gia đình năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Hồng L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Ngô Thanh D, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Còn ông Ngô Thanh D không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Hồng L là do ông không đồng ý giao cả 02 con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng L thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Nguyễn Thị Hồng L thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông Ngô Thanh D không có được những điều đó thể hiện ở việc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau nguyên nhân là ông Ngô Thanh D không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, người cha, ông Ngô Thanh D

không chịu làm ăn còn sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật, mặc dù được vợ con gia đình khuyên nhủ nhưng vẫn không thay đổi.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D là có thật, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng L đối với ông Ngô Thanh D là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D xác định có 02 người con chung là Ngô Thanh Ngh, sinh ngày 08/10/2011 và Ngô Thanh M, sinh ngày 17/01/2014.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Hồng L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Ngô Thanh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo cuộc sống cũng như tương lai của con chung và điều kiện thực tế của mỗi bên. Hiện tại con chung đang được bà Nguyễn Thị Hồng L chăm sóc nuôi dưỡng, bản thân bà L có nghề nghiệp còn ông D đang chấp hành án nên sẽ không có điều kiện để nuôi con chung. Vì vậy cần giao 02 con chung cho bà L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là phù hợp.

Bà Nguyễn Thị Hồng L không yêu cầu ông Ngô Thanh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và Ngô Thanh D xác định không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* của bà Nguyễn Thị Hồng L đối với ông Ngô Thanh D

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với ông Ngô Thanh D.

2.Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung là Ngô Thanh Ngh, sinh ngày 08/10/2011 và Ngô Thanh M, sinh ngày 17/01/2014 cho bà Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Ngô Thanh D không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Ngô Thanh D xác định không có.

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Nguyễn Thị Hồng L phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Lai đã nộp tại biên lai thu số 0000309 ngày 05/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Nguyễn Thị Hồng L đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

5.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Liên;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Hữu Khánh